

Số: 439/2022/CV-SHS

Hà Nội, ngày 21 tháng 04 năm 2022

(V/v: Công bố thông tin bổ sung tài liệu đại
hội đồng cổ đông thường niên năm 2022)

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh**

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

- Mã chứng khoán/Mã thành viên: SHS/069

- Địa chỉ: Tầng 1-5, Toà nhà Unimex Hà Nội, số 41, Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

- Điện thoại liên hệ: 024.38.181888 Fax: 024.38.181688

- E-mail: congbothongtin@shs.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội công bố thông tin bổ sung tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 gồm:

- Quyết định 18-2022/QĐ-HĐQT ngày 20/04/2022 về việc thông qua Danh sách ứng viên tham gia HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2022-2027.

- Tờ trình 14-2022/TTr-ĐHĐCĐ ngày 20/04/2022 về Danh sách ứng cử, đề cử bầu Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát SHS nhiệm kỳ 2022-2027.

- Lý lịch trích ngang của các ứng viên.

- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và kế hoạch hoạt động kinh doanh 2022.

- Phụ lục chi tiết sửa đổi điều lệ.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 21/04/2022 tại đường dẫn <https://www.shs.com.vn/News/2022421/1011185/shs-cbtt-bo-sung-tai-lieu-dhdcd-thuong-nien-nam-2022.aspx>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng!

Tài liệu đính kèm:

- Quyết định 18-2022/QĐ-HĐQT.
- Tờ trình 14-2022/TTr-ĐHQĐCĐ.
- Lý lịch trích ngang của các ứng cử viên
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và kế hoạch hoạt động kinh doanh 2022.
- Phụ lục chi tiết sửa đổi điều lệ.

CÔNG TY CPCK SÀI GÒN - HÀ NỘI



Vũ Đức Tiến

Tổng Giám đốc

Số: 18 -2022/QĐ-HĐQT

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

(V/v: Thông qua Danh sách ứng viên
tham gia HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2022-2027)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung, thi hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung, thi hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội có hiệu lực kể từ ngày 01/03/2022;

Căn cứ Thông báo số 207-2022/CV-SHS ngày 28/02/2022 của Hội đồng Quản trị Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội về việc đề cử, ứng cử Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2022 – 2027;

Căn cứ Biên bản họp HĐQT Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội phiên họp thường kỳ Quý II/2022 ngày 01/04/2022 về việc ứng cử, đề cử, bầu cử Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2022-2027;

Căn cứ Hồ sơ Đề cử, ứng cử Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2022-2027 của các cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu cổ phần Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay thông qua Danh sách Ứng viên được đề cử, ứng cử tham gia Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2022-2027 Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội, bao gồm các cá nhân có tên sau đây (xếp theo tên, ABC):

TT	Họ và tên	Vị trí ứng cử, đề cử	Tiêu chuẩn theo pháp luật, Điều lệ SHS
I	Hội đồng Quản trị		
1	(Ông) Lưu Danh Đức	Thành viên HĐQT	Đủ điều kiện
2	(Ông) Lê Đăng Khoa	Thành viên HĐQT	Đủ điều kiện
3	(Ông) Vũ Đức Tiến	Thành viên HĐQT	Đủ điều kiện



4	(Bà) Nguyễn Diệu Trinh	Thành viên HĐQT độc lập	Đủ điều kiện
5	(Ông) Đỗ Quang Vinh	Thành viên HĐQT	Đủ điều kiện
II	BAN KIỂM SOÁT		
1	(Bà) Phạm Thị Bích Hồng	Thành viên Ban Kiểm soát	Đủ điều kiện
2	(Bà) Lương Thị Lựu	Thành viên Ban Kiểm soát	Đủ điều kiện
3	(Ông) Vũ Đức Trung	Thành viên Ban Kiểm soát	Đủ điều kiện

Sơ yếu lý lịch của các Ứng viên kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Hội đồng Quản trị SHS chịu trách nhiệm công bố thông tin, thông báo Danh sách Ứng viên nêu trên tại Đại hội đồng Cổ đông phiên họp thường niên năm 2022; trình Đại hội biểu quyết và bầu cử, thông qua theo pháp luật, quy định nội bộ và Điều lệ Công ty.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, các thành viên Ban Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, các Ông Bà có tên trong Danh sách và các phòng ban liên quan thuộc Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT; VP HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



ĐỖ QUANG HIỂN



Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO

(V/v: Danh sách ứng cử, đề cử
bầu Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát SHS nhiệm kỳ 2022 – 2027)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ pháp lý:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ v/v quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội có hiệu lực kể từ ngày 01/03/2022;
- Thông báo số 207-2022/CV-SHS ngày 28/02/2022 của HĐQT Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội về việc đề cử, ứng cử Thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2022-2027,

Theo quy định của pháp luật, Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS) sẽ tiến hành bầu Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027 tại phiên họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2022 do Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát hiện tại hết nhiệm kỳ.

Để đảm bảo tính khách quan và tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp về cơ cấu tổ chức Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát của Công ty cổ phần, đồng thời tăng cường năng lực quản trị, kiểm soát của Công ty trong nhiệm kỳ mới, Hội đồng Quản trị SHS đã đề nghị Quý vị cổ đông đủ điều kiện theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty tham gia đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát SHS nhiệm kỳ 2022-2027. Số lượng thành viên dự kiến ứng cử, đề cử như sau:

- o Hội đồng quản trị: 05 thành viên, trong đó có tối thiểu 01 thành viên độc lập;
- o Ban Kiểm soát: 03 thành viên, trong đó có 01 thành viên chuyên trách.

Ngày 28/02/2022, HĐQT SHS đã ban hành Thông báo số 207-2022/CV-SHS gửi Quý vị cổ đông đề nghị cổ đông, các nhóm cổ đông ứng cử hoặc đề cử các cá nhân đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty tham gia Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát SHS nhiệm kỳ 2022 - 2027.

Hết thời hạn quy định theo Thông báo - trước ngày 01/4/2022, Công ty đã nhận được nhiều thông báo đề cử/ứng cử hợp lệ. Sau khi đối chiếu theo các điều kiện ứng cử, đề cử được pháp luật và Điều lệ Công quy định, HĐQT xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông Danh sách ứng cử viên đủ điều kiện tham gia ứng viên bầu thành viên HĐQT và Ban kiểm soát SHS nhiệm kỳ 2022 – 2027 gồm các cá nhân sau đây:

I. ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HĐQT SHS NHIỆM KỲ 2022 - 2027

TT	Họ và tên	CMND/CCCD	Chức vụ hiện đang đảm nhiệm tại SHS	Điều kiện và tiêu chuẩn làm TV HĐQT SHS
1	Ông Đỗ Quang Vinh	001089000968	Không có	Đủ điều kiện
2	Ông Vũ Đức Tiến	010073000055	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, Cổ đông	Đủ điều kiện
3	Ông Lê Đăng Khoa	010074000104	Thành viên HĐQT độc lập, Cổ đông	Đủ điều kiện
4	Bà Nguyễn Diệu Trinh	001179039705	Thành viên HĐQT, Cổ đông	Đủ điều kiện TV HĐQT độc lập
5	Ông Lưu Danh Đức	001073069613	Không có	Đủ điều kiện

II. ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA BAN KIỂM SOÁT SHS NHIỆM KỲ 2022 – 2027:

TT	Họ và tên	CMND/CCCD	Chức vụ hiện đang đảm nhiệm tại SHS	Điều kiện và tiêu chuẩn làm TV BKS SHS
1	Bà Phạm Thị Bích Hồng	012750800	Trưởng Ban Kiểm soát, Cổ đông	Đủ điều kiện
2	Ông Vũ Đức Trung	0011080048425	Thành viên Ban Kiểm soát, Cổ đồng	Đủ điều kiện
3	Bà Lương Thị Lựu	125870604	Thành viên Ban Kiểm soát, Cổ đồng	Đủ điều kiện

Tóm tắt Lý lịch ứng viên đính kèm Báo cáo này.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Danh sách Ứng cử viên và tiến hành bầu cử Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội nhiệm kỳ 2022-2027.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- CBTT;
- Lưu VPHĐQT, VT;

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



ĐỖ QUANG HIỂN

LÝ LỊCH TRÍCH NGANG CỦA CÁC ỨNG VIÊN

THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ SHS

NHIỆM KỲ 2022-2027

-----o0o-----

1. ÔNG ĐỖ QUANG VINH – ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HĐQT SHS

Họ tên: ĐỖ QUANG VINH

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 23/08/1989

Nơi sinh: Hà Nội

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ: Phố Hai Bà Trưng, P.
Cửa Nam, Q. Hoàn
Kiếm, TP Hà Nội

CMND: 001089000968

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Tài chính

Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Không có

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:

- Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB)
- Phó Chủ tịch Hội đồng thành viên - Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB Finance)

Quá trình công tác:

- 12/2013 – 02/2015 Giám đốc bộ phận Đầu tư Tài chính Quốc tế - Công ty CP Tập đoàn T&T (T&T Group)
- 01/03/2015 – 07/2015 Chuyên viên Tín Dụng - Hana Bank
- 08/2015 - nay Giám đốc điều hành - Tập đoàn T&T tại Hoa Kỳ
- 10/02/2020 - nay Phó GD Khối Ngân hàng bán lẻ - Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB)
- 01/03/2021 – 26/10/2021 Chủ tịch Hội đồng thành viên - Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHBFinance)
- 27/10/2021 - nay Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng thành viên - Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHBFinance)
- 30/10/2021 – nay: Phó Tổng Giám đốc - Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội



	(SHB)
- 27/04/2022 – nay:	Thành viên HĐQT - Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB)
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Số lượng cổ phiếu SHS đang sở hữu và đại diện:	0 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
Số lượng cổ phiếu SHS đang nắm giữ của những người liên quan:	
+ Bó: Đỗ Quang Hiển	1.769.794 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,54% vốn điều lệ
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty:	Không có
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không có
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không có

2. ÔNG VŨ ĐỨC TIỀN - ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HĐQT SHS

Họ tên: VŨ ĐỨC TIỀN
Giới tính: Nam
Ngày tháng năm sinh: 02/9/1973
Nơi sinh: Thị xã Lào Cai
Quốc tịch: Việt Nam



Địa chỉ: Tòa nhà Mandarin Garden, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội
Thẻ căn cước: 010073000055 do Cục Cảnh sát QLHCTTXH cấp ngày 27/12/2021
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán Ngân hàng
Chức vụ hiện nay: Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS)

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:


- Thành viên HĐQT - Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Sài Gòn – Hà Nội (BSHC)
- Chủ tịch HĐQT - Công ty CP Máy – Thiết bị dầu khí (PVM)
- Thành viên HĐQT - Công ty CP Đầu tư Dịch vụ Hạ tầng Xăng dầu (PLA)
- Phó Chủ tịch HĐQT - Công ty CP Xây lắp Dầu khí Thanh Hóa (PVH)

Quá trình công tác:

- 1995-1998 Phó TP Tín dụng - Ngân hàng TMCP Châu Á – Thái Bình Dương
- 1998-2000 Phó Trưởng phòng XNK 5 - Công ty CP XNK Than TKV (COALIMEX)
- 2000-2008 Giám đốc - Công ty CP Du lịch Thương mại Thanh Nhân
- 3/2008-5/2017 Chánh văn phòng HĐQT - Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS)
- 16/4/2012 -31/3/2014 Phó Tổng Giám đốc - Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS)
- 01/4/2014 – 31/10/2014 Phó Tổng Giám đốc phụ trách điều hành - Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS)
- 5/2020 – 4/2021 Thành viên HĐQT - Công ty CP Máy – Thiết bị dầu khí (PVM)
- 2015-2019 Thành viên HĐQT - Công ty CP Điện cơ Thống nhất (Vinawind)
- 2019-12/2019 Thành viên HĐQT - Công ty CP Bao bì Biên Hòa (SVI)
- 5/2014-01/2017 Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần Xây lắp và Địa ốc Vũng Tàu (VRC)
- 01/11/2014-nay Tổng Giám đốc - Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS)
- 10/9/2014 - nay Thành viên HĐQT - Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS)

- 2012-nay	Thành viên HĐQT - Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Sài Gòn – Hà Nội (BSHC)
- 4/2015 - nay	Thành viên HĐQT - Công ty CP Đầu tư Dịch vụ Hạ tầng Xăng dầu (PLA)
- 2014 - nay	Phó Chủ tịch HĐQT - Công ty CP Xây lắp Dầu khí Thanh Hóa (PVH)
- 27/4/2021-nay	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Máy – Thiết bị dầu khí (PVM)
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Số lượng cổ phiếu SHS đang sở hữu và đại diện:	8.021.994 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 2,47% vốn điều lệ SHS
Trong đó:	
- Sở hữu cá nhân	8.021.994 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 2,47% vốn điều lệ SHS
- Được ủy quyền đại diện	0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
Số lượng cổ phiếu SHS đang nắm giữ của những người liên quan:	
- Vợ: Uông Văn Hạnh	95.006 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,001% vốn điều lệ SHS
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty:	Thù lao Thành viên HĐQT SHS, Lương, thưởng theo quy định Công ty
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không có
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không có

3. ÔNG LÊ ĐĂNG KHOA - ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HĐQT SHS

Họ tên:	LÊ ĐĂNG KHOA	
Giới tính:	Nam	
Ngày tháng năm sinh:	18/8/1974	
Nơi sinh:	Thái Nguyên	
Quốc tịch:	Việt Nam	
Địa chỉ:	Tổ 7, cụm 2, Phường Hạ Đình, Thanh Xuân, Hà Nội	
CCCD:	010074000104 Ngày cấp: 20/02/2020	
Trình độ chuyên môn:	Kế toán ngân hàng, Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh	
Chức vụ hiện nay:	Thành viên Hội đồng quản trị - Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội	
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	<ul style="list-style-type: none">- Phó Tổng Giám đốc - Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB)- Thành viên HĐQT - CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS)- Phó Chủ tịch HĐQT - Tổng CTCP Bảo hiểm Sài Gòn – Hà Nội (BSHC)- Thành viên HĐQT – Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB Finance)	
Quá trình công tác:	<ul style="list-style-type: none">- 2009 Phó trưởng phòng, Trưởng phòng, Giám đốc Kinh doanh Tiền tệ - Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB)- 2009 đến nay Phó Tổng Giám đốc - Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB);- 2013 đến nay Thành viên HĐQT - TCT CP Bảo hiểm Sài Gòn – Hà Nội (BSHC)- 10/2019 đến nay Thành viên HĐQT – Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB Finance)- Từ 22/3/2013 đến nay: Thành viên HĐQT - CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS)	
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không	
Số lượng cổ phiếu SHS đang sở hữu và đại diện:	212.500 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,065% vốn điều lệ SHS	

Trong đó:

- Sở hữu cá nhân 212.500 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,065% vốn điều lệ SHS
- Được ủy quyền đại diện 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ SHS

Số lượng cổ phiếu SHS đang nắm giữ của những người liên quan: 0 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có

Thù lao và lợi ích khác nhận từ Công ty: Thù lao Thành viên HĐQT SHS

Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

4. BÀ NGUYỄN DIỆU TRINH - ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HĐQT SHS

Họ tên: NGUYỄN DIỆU TRINH

Giới tính: Nữ

Ngày tháng năm sinh: 30/06/1979

Nơi sinh: Hà Nội

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ: Phố Cao Bá Quát, Q. Ba Đình, Hà Nội

CCCD: 001179039705 ngày cấp 10/05/2021



Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Tài chính Ngân hàng

Chức vụ hiện nay: Thành viên HĐQT - Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS)

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:

- Thành viên HĐQT – Công ty CP Armepharco
- Thành viên HĐQT – Công ty CP Sách và Thiết bị trường học Hà Nội
- Thành viên HĐQT – Công ty CP Dược phẩm Hà Nội (DHN)

Quá trình công tác:

- 01/2001-06/2003 Kế toán - Cty TNHH Japfa Comfeed Việt Nam
- 06/2003-06/2004 Giám đốc Tài chính thực tập - Japfa Oberoi India INC.
- 06/2004-05/2005 Q. Trưởng phòng Tài chính - Cty TNHH Japfa Long An
- 06/2004-07/2006 Kế toán trưởng - Cty TNHH Astral Infotech Việt Nam
- 07/2006-08/2007 CV Tài chính cao cấp - CTCP Tập đoàn Vincom (Vingroup)
- 08/2007-3/2016 Giám đốc Tài chính - CTCP Quản lý Quỹ Đầu tư Sài Gòn – Hà Nội
- 06/2004-04/2016 : Thành viên BKS - Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí
- 06/2017-05/2020 Thành viên Ban Kiểm soát - TCT Rau quả, Nông sản - CTCP
- 01/2020-nay Thành viên HĐQT - CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS)
- 12/2020-nay Thành viên HĐQT – CT CP Dược và Trang thiết bị y tế Quân đội (Armepharco)
- 5/2020-nay Thành viên HĐQT – Công ty CP Sách và Thiết bị trường học Hà Nội (HAB)
- 12/2021-nay Thành viên HĐQT – Công ty CP Dược phẩm Hà Nội (DHN)

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Số lượng cổ phiếu SHS đang sở hữu và đại diện: 135.000 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0.041% vốn điều lệ SHS

Trong đó:

- Sở hữu cá nhân 135.000 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0.041% vốn điều lệ SHS
- Được ủy quyền đại diện 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ

Số lượng cổ phiếu SHS đang nắm giữ của những người liên quan: Không có


Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có

Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty: Thù lao Thành viên HĐQT SHS

Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

5. ÔNG LƯU DANH ĐỨC - ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HĐQT

Họ tên:	LƯU DANH ĐỨC	
Giới tính:	Nam	
Ngày tháng năm sinh:	26/07/1973	
Nơi sinh:	Hà Nội	
Quốc tịch:	Việt Nam	
CCCD:	001073069613 ngày 17/8/2021 Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH.	
Địa chỉ:	Nhà số 15, Đường 3.7/1D, Gamuda Garden, Hoàng Mai, Hà Nội	
Trình độ chuyên môn:	Thạc sĩ Công nghệ Thông tin- Học viện CNTT Các nước nói tiếng Pháp – IFI (Institut de la Francophonie pour l'Informatique) Kỹ sư Công nghệ Thông tin - Đại học Bách Khoa Hà Nội.	
Chức vụ hiện nay:		
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Giám đốc Ban CNTT – Công ty CP Tập đoàn T&T	
Quá trình công tác:		
- 03/2018 – 12/2020	Sun Group Phó TGD kiêm Trưởng ban CNTT (CTO)	
- 03/2016 – 3/2018	VEVC – Công ty thu phí tự động không dừng Phó TGD kiêm Giám đốc kỹ thuật (CTO)	
- 02/2015 – 03/2016.	Vingroup. Trưởng Ban Công nghệ - CIO (Chief Information Officer)	
- 10/2009 – 1/2015	Ngân hàng Quốc tế VIB. Giám đốc Công nghệ - CIO (Chief Information Officer)	
- 12/2005 – 09/2009	Sungard System Access (Mỹ) Chuyên gia Tư vấn cao cấp. Tư vấn triển khai các hệ thống CoreBanking, các nghiệp vụ ngân hàng, các phương án tích hợp/chuyển đổi dữ liệu.	
- 04/2002 – 11/2005.	Huyn dai Information Technology (Hàn Quốc). Tư vấn và trưởng nhóm phát triển sản phẩm. Chuyên gia tư vấn triển khai các hệ thống Corebanking (phân hệ Trade Finance, Loan và G/L), Quản lý nhóm phát triển ứng dụng.	
- 06/1994 – 12/2000	Viện CNTT IOIT - Institute of Information Technology. Nghiên cứu viên.	
-03/1998 – 11/1998	IACP – Informatique (Paris, Pháp) Lập Trình viên	
Hành vi vi phạm pháp	Không	

luật:

Số lượng cổ phiếu SHS đang sở hữu và đại diện 0 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ

Số lượng cổ phiếu SHS đang nắm giữ của những người liên quan:

-Tổ chức: Công ty CP Tập đoàn T&T 18.202.294 cổ phiếu, chiếm 5,6% vốn điều lệ SHS

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có

Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty: Không có

Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

**LÝ LỊCH TRÍCH NGANG CỦA CÁC ỨNG VIÊN
THAM GIA BAN KIỂM SOÁT SHS
NHIỆM KỲ 2022-2027**

-----o0o-----

1. BÀ PHẠM THỊ BÍCH HỒNG - ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA BAN KIỂM SOÁT

Họ tên:	PHẠM THỊ BÍCH HỒNG	
Giới tính:	Nữ	
Ngày tháng năm sinh:	08/02/1968	
Nơi sinh:	Hải Dương	
Quốc tịch:	Việt Nam	
Địa chỉ thường trú:	Phố Lạc Trung, Hai Bà Trưng, Hà Nội	
CMND:	012750800	
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân tài chính kế toán	
Chức vụ hiện nay:	Trưởng Ban Kiểm soát Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS)	
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Thành viên Ban Kiểm soát – Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB) (đến 20/4/2022)	
Quá trình công tác:		
- 1989 – 1999	Chuyên viên Kế toán - Xí nghiệp Dịch vụ Dệt – Tổng Công ty Dệt may Việt Nam	
- 1999 – 3/2006	Phó trưởng phòng Tài chính Kế toán - Công ty Dịch vụ Thương mại số 1 – Tổng công ty Dệt may Việt Nam	
- 3/2006 – 3/2007	Phó Trưởng phòng Tài chính Kế toán - Công ty Sản xuất XNK Dệt may – Tập đoàn Dệt may Việt Nam	
- 3/2007 – 8/2008	Kế toán trưởng - Công ty CP Chứng khoán Hà Nội	
- 3/2008 - nay	Trưởng ban Kiểm soát – Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS)	
- 4/2017 – 20/04/2022:	Thành viên Ban Kiểm soát – Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB)	
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không	
Số lượng cổ phiếu SHS đang sở hữu và đại diện:	142.120 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,044% vốn điều lệ SHS	

Trong đó:

- | | |
|--------------------------|--|
| - Sở hữu cá nhân | 142.120 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,044% vốn điều lệ SHS |
| - Được ủy quyền đại diện | 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ SHS |

Số lượng cổ phiếu SHS đang nắm giữ của những người liên quan:

- Con: Phạm Anh Quân	4000 cổ phiếu
----------------------	---------------

Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không có
------------------------------------	----------

Thù lao và lợi ích khác đối với Công ty:	Thù lao Thành viên BKS SHS
--	----------------------------

Các khoản nợ đối với Công ty:	Không có
-------------------------------	----------

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không có
---------------------------------	----------

2. ÔNG VŨ ĐỨC TRUNG - ỦNG CỬ VIÊN THAM GIA BAN KIỂM SOÁT SHS

Họ tên: VŨ ĐỨC TRUNG

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 25/12/1980

Nơi sinh: Hà Nội

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ thường trú: Tập thể Bệnh viện Đường Sắt, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội



CMND: 011965811

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ tài chính, MBA (2007)

Chức vụ hiện nay: Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS)

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:

- Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc - Tổng CTCP Bảo hiểm Sài Gòn – Hà Nội (BSHC)
- Thành viên Ban Kiểm soát - Tổng Công ty Thăng Long – CTCP (TLG)
- Thành viên HĐQT - Tổng công ty Rau quả CTCP (Vegetexco)

Quá trình công tác:

- 2002-2007 Kiểm toán viên - Công ty Kiểm toán Deloitte
- 2007-2009 Phó Phòng Tư vấn tài chính và Bảo lãnh phát hành - CTCP Chứng khoán Seabank
- 2009- 3/2011 Trưởng phòng Tư vấn tài chính và Bảo lãnh phát hành - CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS)
- 3/2011- 12/2013 Trưởng phòng đầu tư - CTCP Tập đoàn T&T
- 2012 đến nay Thành viên Ban kiểm soát - CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS)
- 12/2013 đến nay Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc - Tổng CTCP Bảo hiểm Sài Gòn – Hà Nội (BSHC)
- 07/05/2014-25/04/2019 Trưởng Ban Kiểm soát - Tổng Công ty Thăng Long – CTCP (TLG)
- 25/4/2019 – nay Thành viên HĐQT - Tổng Công ty Thăng Long – CTCP
- 19/8/2018 – nay Thành viên HĐQT Tổng công ty Rau quả, Nông sản CTCP (Vegetexco)

Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Số lượng cổ phiếu SHS đang sở hữu và đại diện:	1.110.000 cổ phiếu, chiếm 0,34% vốn điều lệ SHS
Trong đó:	1.110.000 cổ phiếu, chiếm 0,34% vốn điều lệ SHS
- Sở hữu cá nhân	0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ SHS
- Được ủy quyền đại diện	
Số lượng cổ phiếu SHS đang nắm giữ của những người liên quan:	0 cổ phiếu
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	Thù lao Thành viên BKS SHS
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không có
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không có

3. BÀ LƯƠNG THỊ LỰU - ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA BAN KIỂM SOÁT SHS

Họ tên: LƯƠNG THỊ LỰU

Giới tính: Nữ

Ngày tháng năm sinh: 09/11/1983

Nơi sinh: Nam Định

Quốc tịch: Việt Nam

CMND: 125870604



Địa chỉ thường trú: 440 Vĩnh Hưng, Hoàng Mai, Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Tài chính ngân hàng

Chức vụ hiện nay: Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS)

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:

- Kế toán trưởng- Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Tam Sơn
- Thành viên HĐQT – Công ty CP Sản xuất Thương mại và Dịch vụ Tân Mai

Quá trình công tác:

- 2005- 2013 Nhân viên Kế toán - Công ty CP Tập đoàn T&T
- 2013-2016 Kế toán tổng hợp - Công ty CP Tập đoàn T&T
- 2016 đến nay Phụ trách phòng Nghiệp vụ Kế toán - Công ty CP Tập đoàn T&T
- 2014 đến nay Kế toán trưởng - Công ty CP Đầu tư và XD Tam Sơn
- 2015-nay Thành viên BKS Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn Hà Nội (SHS)
- 2018 - nay Thành viên HĐQT – Công ty CP Sản xuất Thương mại và Dịch vụ Tân Mai

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Số lượng cổ phiếu SHS đang sở hữu và đại diện: 25.000 cổ phiếu, chiếm 0,01% vốn điều lệ SHS

Trong đó:

- Sở hữu cá nhân 25.000 cổ phiếu, chiếm 0,01% vốn điều lệ SHS
- Được ủy quyền đại diện 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ SHS

Số lượng cổ phiếu SHS đang nắm giữ: Không

của những người liên
quan:

Lợi ích liên quan đối Không có
với Công ty:

Thù lao và lợi ích Thù lao Thành viên BKS SHS
khác nhận được từ
Công ty:

Các khoản nợ đối với Không có
Công ty:

Quyền lợi mâu thuẫn Không có
với Công ty:





Biến cơ hội thành giá trị

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI
SAIGON – HANOI SECURITIES J.S.C

Trụ sở: Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex, số 41 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội
ĐT: 024.3.8181.888 Fax: 024.3.8181.688 Website: www.shs.com.vn

*Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán số 66/UBCK-GP do UBCKNN cấp ngày 15/11/2007 và
Giấy phép điều chỉnh số 08/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 23/01/2018*

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH 2021
VÀ
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH 2022

Hà Nội
Tháng 4 năm 2022

PHẦN MỘT: BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH 2021**I. TỔNG QUAN MÔI TRƯỜNG KINH DOANH 2021**

- Thế giới trải qua năm Covid thứ 2 với sự phục hồi của nhiều nền kinh tế chủ chốt nhờ đẩy mạnh hoạt động tiêm vaccine tuy nhiên đã phục hồi gặp nhiều trở ngại do tình hình dịch bệnh vẫn còn diễn biến phức tạp. Kinh tế thế giới phục hồi khá trong 2 quý đầu năm, tuy nhiên đã tăng trong quý 3 đã chậm lại do sự bùng phát trở lại của dịch bệnh Covid-19 với biến chủng Delta. Vào thời điểm cuối năm, sự xuất hiện của biến chủng Omicron có tốc độ lây lan mạnh mẽ hơn lại làm cho số ca lây nhiễm trên toàn cầu tăng mạnh. Tuy nhiên, số ca tử vong có chiều hướng tăng chậm hơn và chủ yếu tập trung ở những người chưa tiêm chủng.
- Thị trường chứng khoán thế giới hòa chung với đà phục hồi kinh tế đều có diễn biến tích cực từ Mỹ (+18,7%), Nhật (+4,9%) cho tới Châu Âu (+20,9%), Trung Quốc (+4,8%). Trên thị trường tiền tệ, chỉ số DXY đo lường giá trị đồng USD so với 6 loại tiền chủ chốt tăng 6,9%, đồng Bitcoin tăng 60%. Trên thị trường hàng hóa, ngoại trừ vàng (-7%) và quặng sắt (-36,4%) hầu hết các loại nguyên liệu cơ bản đều tăng giá mạnh như dầu (+60,4%), khí tự nhiên (+47%), cà phê (+77%), bông (+44%)...
- Trong nước, sau hai quý đầu năm tăng trưởng khá tốt thì tới quý 3/2021, Việt Nam chịu tác động nặng nề của đợt dịch Covid-19 lần thứ 4 xảy ra đặc biệt tại khu vực kinh tế trọng điểm là các tỉnh phía Nam khiến cho GDP quý 3/2021 giảm 6,17% so với cùng kỳ năm trước, mức giảm sâu nhất kể từ khi Việt Nam tính và công bố GDP quý. GDP cả năm 2021 tăng 2,58%, thấp hơn mức tăng của năm 2020 và là mức thấp trong lịch sử. Điểm sáng trong hoạt động kinh tế năm 2021 là hoạt động xuất nhập khẩu và thu hút vốn đầu tư nước ngoài. Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa cả năm 2021 đạt 668,5 tỷ USD, tăng 22,6% so với năm trước, trong đó xuất khẩu tăng 26,5%; nhập khẩu tăng 19%, cán cân thương mại duy trì xuất siêu trên 4 tỷ USD. Vốn FDI đăng ký mới và điều chỉnh tăng thêm là 24,3 tỷ USD, tăng 15% so với 2020, vốn FDI thực hiện đạt 19,7 tỷ USD, giảm nhẹ 1,2%. Mặc dù giá của nhiều mặt hàng nguyên vật liệu tăng mạnh nhưng do tác động của dịch bệnh nên cầu sụt giảm khiến cho chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân năm 2021 chỉ tăng 1,84%. Tín dụng tính đến 27/12/2021 tăng trưởng 12,97%, cao hơn so với mức tăng 12,13% của năm 2020. Mặt bằng lãi suất nhìn chung vẫn được giữ ở mức thấp để hỗ trợ doanh nghiệp, tỷ giá ổn định nhờ nguồn dự trữ ngoại hối tiếp tục tăng

Một số chỉ tiêu kinh tế năm 2021

Chỉ tiêu	2019	2020	2021
Tăng trưởng GDP (%)	7,02	2,91	2,58
Tăng CPI bình quân (%)	2,79	3,23	1,84
Tăng trưởng tín dụng (%)	13,6	12,13	12,97
Tỷ giá trung tâm (USD/VND)	23.155	23.131	23.145
Dự trữ ngoại hối (tỷ USD)	80	92	105
Thâm hụt/thặng dư ngân sách so với GDP (%)	2,62	-1,99	-3.76

Nguồn: TCTK, WB, HSBC, NHNN, SHS Research

- Tiếp đà tăng từ năm 2020, thị trường chứng khoán Việt Nam tiếp tục tăng trưởng vượt bậc trong năm 2021. Kết thúc phiên giao dịch cuối năm, VN-Index đứng ở mức 1.498,28 điểm, tương ứng tăng 35,73% so với cuối năm 2020. Chỉ số HNX-Index ghi nhận mức 473,99 điểm, tăng 133,3% so với cuối năm 2020, chỉ số UPCoM-Index là 112,68 điểm, tăng 51,3% so với cuối năm 2020. Vốn hóa thị trường cổ phiếu tại thời điểm 31/12/2021 đạt 7,77 triệu tỷ đồng (336 tỷ USD), tăng 44,3% so với cuối năm 2020 và tương đương 93% GDP.
- Giao dịch trên thị trường cũng sôi động với giá trị giao dịch bình quân (tính chung cả 3 sàn) trong năm 2021 đạt mức kỷ lục 26.589 tỷ đồng/phiên, gấp 3,6 lần so với năm 2020 chủ yếu nhờ vào dòng tiền trong nước khi các nhà đầu tư nước ngoài trong năm 2021 bán ròng giá trị kỷ lục 62.300 tỷ đồng, gấp 3,3 lần so với năm 2020.
- Hoạt động cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước trong năm 2021 vẫn ảm đạm khi cả năm chỉ cổ phần hóa được 3 doanh nghiệp, số doanh nghiệp chưa hoàn thành cổ phần hóa theo kế hoạch là 89 doanh nghiệp.
- Về thị phần môi giới, năm 2021 sự cạnh tranh diễn ra gay gắt và công ty chứng khoán VPS đã vượt qua SSI trở thành công ty có thị phần lớn nhất trên cả 3 sàn, bên cạnh đó là sự vươn lên TCBS và một số công ty chứng khoán ngoại.

Diễn biến Thị trường Chứng khoán năm 2021



II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG KINH DOANH 2021

1. Đánh giá chung

Kết quả kinh doanh so với kế hoạch 2021

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	KH 2021	TH 2021	So với KH 2021
I	Tổng doanh thu	1.886,7	2.899,8	153,7%
II	Tổng chi phí	1.135,5	1.146,9	101%
III	Lợi nhuận kế toán trước thuế	751,2	1.752,9	233,3%

Kết quả kinh doanh so với thực hiện 2020

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	2020	2021	2021/2020
1	Tổng tài sản	6.929,74	10.910,88	157,5%
2	Tổng vốn chủ sở hữu	3.226,31	6.055,58	187,7%
3	Doanh thu hoạt động	1.805,02	2.895,32	160,4%
	<i>Doanh thu hoạt động đầu tư CK, góp vốn</i>	<i>986,11</i>	<i>1.484,26</i>	<i>150,5%</i>
	<i>Lãi từ các khoản cho vay và phải thu</i>	<i>464,04</i>	<i>688,75</i>	<i>148,4%</i>
	<i>Doanh thu môi giới chứng khoán</i>	<i>172,46</i>	<i>553,92</i>	<i>321,2%</i>
	<i>Doanh thu bảo lãnh, đại lý phát hành CK</i>	<i>84,23</i>	<i>113,35</i>	<i>134,6%</i>
	<i>Doanh thu nghiệp vụ tư vấn đầu tư CK</i>	<i>10,74</i>	<i>18,63</i>	<i>173,5%</i>
	<i>Doanh thu lưu ký chứng khoán</i>	<i>20,36</i>	<i>23,97</i>	<i>117,7%</i>
	<i>Doanh thu hoạt động tư vấn tài chính</i>	<i>66,36</i>	<i>12,00</i>	<i>18,1%</i>
	<i>Thu nhập hoạt động khác</i>	<i>0,72</i>	<i>0,43</i>	<i>60,4%</i>
4	Cộng chi phí hoạt động	590,23	832,90	141,1%
5	Cộng doanh thu hoạt động tài chính	3,28	3,88	118,3%
6	Cộng chi phí tài chính	197,21	149,08	75,6%
7	Chi phí quản lý	82,19	164,93	200,6%
8	Kết quả hoạt động	938,67	1.752,29	186,7%
9	Kết quả hoạt động khác	0,22	0,63	278,9%
10	Lợi nhuận kế toán trước thuế	938,89	1.752,92	186,7%
11	Lợi nhuận kế toán sau thuế	754,31	1.396,29	185,1%

- Tổng kết năm 2021, SHS ghi nhận kết quả kinh doanh kỷ lục trong lịch sử hoạt động với tổng doanh thu đạt 2.899,8 tỷ đồng, tăng 60,3% so với 2020 và tương ứng 153,7% kế hoạch năm. Tổng chi phí là 1.146,9 tỷ đồng, tăng 31,9% so với 2020 và tương ứng 101% kế hoạch năm. Chi phí kinh doanh là 982 tỷ đồng, tăng 24,7% so với 2020 và tương đương 93,9% kế hoạch. Chi phí quản lý là 164,9 tỷ đồng, tương đương 183% so với kế hoạch. Lợi nhuận trước thuế của SHS đạt 1.752,9 tỷ đồng, tăng 86,7% so với 2020 và tương ứng 233,3% kế hoạch 2021. Lãi trên vốn cổ phần (EPS) đạt 5.795 đồng, lãi trên tổng tài sản bình quân (ROAA) đạt 15,7%, lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu bình quân (ROAE) đạt 30,1%, lãi trước thuế trên doanh thu đạt 60,5%. Tỷ lệ an toàn tài chính của SHS là 386,62% so với 347,93% của năm 2020.
- Trong cơ cấu doanh thu, hoạt động Môi giới (gồm cả lưu ký) đạt 577,9 tỷ đồng, chiếm 19,9%, tăng 199,7% so với 2020. Lãi từ cho vay và phải thu đạt 688,7 tỷ, chiếm 23,7% tổng doanh thu, tăng 48,4% so với 2020. Hoạt động Đầu tư ghi nhận 1.484,3 tỷ đồng doanh thu, chiếm 51,2% tổng doanh thu và tăng 50,5% so với 2020. Hoạt động Tư vấn ghi nhận 144 tỷ đồng, chiếm 5% tổng doanh thu và giảm 10,7% so với 2020 trong đó tư vấn tài chính & bảo lãnh phát hành là 125,4 tỷ đồng, tư vấn đầu tư là 18,6 tỷ đồng.
- Đối chiếu với các mục tiêu phương hướng hành động đề ra từ đầu năm, Công ty đã đạt được những kết quả và còn một số việc chưa đạt như sau:

Kết quả đạt được:

- ✓ Toàn Công ty hoàn thành vượt kế hoạch do ĐHCĐ đặt ra từ đầu năm với các chỉ tiêu tài chính thuộc Top hiệu quả cao so với thị trường;
- ✓ Đã hoàn thành việc tăng vốn điều lệ từ 2.072,6 tỷ đồng lên 3.252,6 tỷ đồng;

- ✓ Được Sở GD&ĐT Hà Nội (HNX), Sở GD&ĐT Hồ Chí Minh (HOSE) và Trung tâm lưu ký (VSD) vinh danh là CTCK tiêu biểu; Top 10 Doanh nghiệp vốn hóa vừa có Báo cáo thường niên năm 2020 tốt nhất do HSX và Báo ĐTCK trao tặng; TOP 50 Công ty đại chúng uy tín và hiệu quả nhất năm 2021 do Vietnam Report xếp hạng; Top 500 Doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam năm 2021 do Vietnam Report xếp hạng; Bằng khen của Hiệp hội Phát triển văn hóa Doanh nghiệp Việt Nam vì đã hưởng ứng tích cực cuộc vận động "Xây dựng văn hóa doanh nghiệp Việt Nam" năm 2021; Bằng khen của UBND TP Hà Nội vì đã tích cực vận động ủng hộ Quỹ "Vì biển đảo Việt Nam" năm 2021; Doanh nghiệp xuất sắc Châu Á năm 2021 do Asia Pacific Enterprise xếp hạng; Được Sở Công thương tặng cờ thi đua là Đơn vị Xuất sắc trong Phong trào Thi đua năm 2020; Bằng khen của UBND Thành phố Hà Nội vì đã có thành tích trong đợt thi đua "Tôn vinh doanh nhân, doanh nghiệp Thăng Long" năm 2021 của Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa TP.Hà Nội;

Những việc chưa đạt:

- ✓ Công tác đào tạo, nâng cao năng lực CBNV cần được chú trọng hơn nữa;
- ✓ Việc triển khai nâng cấp hạ tầng công nghệ còn chậm tiến độ so với kế hoạch đề ra dẫn tới chưa triển khai được sản phẩm phái sinh và chứng quyền;

2. Đánh giá các hoạt động nghiệp vụ của SHS

2.1. Hoạt động đầu tư

- Năm 2021, với việc nhận định đánh giá đúng xu hướng thị trường Công ty đã tăng cường giải ngân đầu tư vào nhiều mã cổ phiếu cơ bản tốt có định giá thấp, nhờ vậy hoạt động đầu tư năm 2021 ghi nhận 1.484,3 tỷ đồng doanh thu, tăng 50,5% so với thực hiện 2020. Lợi nhuận gộp của hoạt động ghi nhận 1.375,7 tỷ đồng, tăng 64,9% so với 2020.
- Công tác quản trị hoạt động đầu tư đảm bảo tuân thủ các quy trình và các bước đầu tư với các báo cáo giấy tờ được chuẩn hóa. Quy trình đầu tư ngày một hoàn thiện, nhân sự được bổ sung và hệ thống công nghệ dữ liệu được bảo đảm hoàn thiện công việc.
- Đối với một số doanh nghiệp mà Công ty nắm giữ có giá trị lớn. Công ty đã thường xuyên chủ động cập nhật, nắm bắt các thông tin về hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp.

2.2. Hoạt động Môi giới và Dịch vụ tài chính

- Trong năm 2021, hoạt động Môi giới của Công ty chịu áp lực cạnh tranh gay gắt từ phía các CTCK khác khi liên tục hạ phí, đưa ra các gói cho vay với lãi suất thấp... Mặc dù vậy, doanh thu hoạt động môi giới (gồm cả lưu ký) ghi nhận 577,9 tỷ đồng, tăng 199,7% so với 2020.
- Hoạt động dịch vụ tài chính của SHS ghi nhận 688,7 tỷ đồng, tăng 48,4% so với năm 2020.
- Doanh thu tổng hợp hoạt động môi giới & dịch vụ tài chính của SHS ghi nhận 1.266,6 tỷ đồng, tăng 92,8% so với năm 2020.

Thị phần môi giới của SHS

	2020	2021
HOSE	2,55%	2,44%
HNX	6,58%	4,49%
Upcom	1,45%	1,63%

- Công tác quản trị rủi ro trong hoạt động môi giới và dịch vụ tài chính năm 2021 vẫn được chú trọng duy trì tốt.
- Trong năm qua, hoạt động Môi giới của Công ty cũng đã phối hợp cùng với bộ phận Tư vấn và Bảo lãnh phát hành để phát triển thêm các khách hàng mở tài khoản đăng ký giao dịch.

2.3. Hoạt động Tư vấn

- Năm 2021 mặc dù hoạt động bảo lãnh, đại lý phát hành ghi nhận tăng trưởng 34,6% về doanh thu, do doanh thu hoạt động tư vấn tài chính giảm nên mảng tư vấn tài chính và bảo lãnh phát hành ghi nhận 125,4 tỷ đồng doanh thu, giảm 16,7% so với thực hiện năm 2020.
- Tính chung, hoạt động tư vấn (tư vấn tài chính, tư vấn đầu tư, tư vấn bảo lãnh phát hành) ghi nhận 144 tỷ doanh thu, giảm 10,7% so với 2020.
- Trong năm 2021 ngoài việc tiếp tục duy trì mạng lưới khách hàng tư vấn là các tập đoàn, tổng công ty lớn ... SHS cũng mở rộng quan hệ với các khách hàng là định chế tài chính, ngân hàng thương mại.
- Bên cạnh nghiệp vụ chính, hoạt động tư vấn trong năm vừa qua cũng hỗ trợ khá tích cực cho các hoạt động khác của Công ty như Môi giới, Nguồn vốn.

2.4. Hoạt động quản lý nguồn vốn

- Trong năm 2021, Công ty đã cân đối về nguồn vốn, đảm bảo tốt khả năng thanh toán, đáp ứng đủ nhu cầu vốn cho các hoạt động đặc biệt là hoạt động Đầu tư, Môi giới và Dịch vụ tài chính.
- Hoạt động nguồn vốn được tổ chức khoa học, hợp lý, công tác quản trị được chú trọng nên hiệu quả sử dụng vốn đạt mức cao, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động tài chính của toàn Công ty.

2.5. Các hoạt động khác

- Công ty đã hoàn thành nâng cấp nền tảng hạ tầng core chứng khoán cơ sở bao gồm: hạ tầng phần cứng, hạ tầng phần mềm nền tảng. Hạ tầng mới đảm bảo hoạt động ổn định, đáp ứng những thay đổi về giao dịch tại 2 sàn. Tuy nhiên việc triển khai xây dựng hệ thống chứng khoán phái sinh đang chậm so với tiến độ đặt ra.
- Về nhân sự, tại thời điểm cuối năm 2021, toàn Công ty có 235 cán bộ nhân viên, trong đó 226 cán bộ nhân viên đã ký hợp đồng lao động chính thức, 9 cán bộ nhân viên đang trong thời gian thử việc.
- Công tác quan hệ lao động (quy hoạch, bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật...) và chế độ cho người lao động (lương, BHXH) được thực hiện tốt, không phát sinh tranh chấp, khiếu kiện. Các nhân viên có đóng góp tích cực được khen thưởng đồng viên kịp thời.
- Trong năm 2021, công tác kiểm soát đối với các nghiệp vụ có tính rủi ro cao được thực hiện sát sao, đảm bảo tuân thủ đúng quy trình, quy định. Các sai sót đều được phát hiện và chấn chỉnh kịp thời, đúng quy định. Công tác kiểm tra định kỳ tại các phòng ban, chi nhánh được thực hiện đầy đủ, chặt chẽ, kịp thời.
- Công ty thực hiện báo cáo và công bố thông tin đảm bảo đúng quy định, đầy đủ và kịp thời.

PHẦN HAI: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022**I. ĐÁNH GIÁ TỔNG QUAN 2022****1. Nhận định chung 2022**

- Triển vọng tăng trưởng kinh tế thế giới năm 2022 được các tổ chức như IMF, WB đánh giá sẽ khó khăn hơn năm 2021 khi hầu hết các nền kinh tế chủ chốt như Mỹ, Trung Quốc, Châu Âu đều giảm tốc, GDP toàn cầu dự báo tăng 4,4% so với mức 5,9% của năm 2021. Tuy vậy, chiến dịch quân sự của Nga tại Ucraina diễn ra từ cuối tháng 2 cùng với các biện pháp trừng phạt toàn diện (ngoại giao, kinh tế, tài chính ngân hàng, thuế, cấm vận nhập khẩu hàng hóa) từ Mỹ, Anh, EU đối với Nga đã làm gián đoạn các chuỗi cung ứng và thương mại toàn cầu khiến cho giá cả nhiều loại hàng hóa cơ bản tăng lên các mức cao kỷ lục trong lịch sử (khí đốt tại Châu Âu, lúa mì, phân bón, nhôm, nickel). Giá dầu thế giới có thời điểm lên tới 140USD/thùng – mức cao nhất trong vòng 14 năm gần đây. Chính điều này đã kéo theo lạm phát gia tăng tại nhiều quốc gia như CPI tháng 2 của Mỹ tăng lên mức 7,9%, cao nhất trong 40 năm, CPI tại Anh lên cao nhất trong vòng 30 năm (6,2%) hay tại Eurozone cũng tăng lên mức kỷ lục (5,8%). Những diễn biến nói trên được dự báo sẽ có những tác động tiêu cực khiến cho tăng trưởng trên toàn cầu còn thấp hơn những mức được đưa ra tại thời điểm đầu năm.
- Một số rủi ro mà nền kinh tế thế giới sẽ phải đối mặt bao gồm: **1/Xu hướng lạm phát gia tăng** trên toàn cầu có thể khiến cho chính sách tiền tệ tại nhiều quốc gia thắt chặt hơn qua đó ảnh hưởng tới sự phục hồi kinh tế (FED, Anh, Canada đều đã tăng lãi suất điều hành); **2/Sự thiếu chắc chắn gia tăng** trên toàn cầu do chiến dịch quân sự của Nga tại Ucraina chưa chấm dứt và chưa rõ mức độ và thời gian kéo dài của các biện pháp trừng phạt, bên cạnh đó giá cả gia tăng cũng làm tăng nguy cơ đói nghèo và có thể làm gia tăng những bất ổn địa chính trị; **3/Tình hình kiểm soát dịch bệnh Covid trước các biến chủng mới**; **4/Rủi ro trên thị trường tài chính** khi dòng vốn rã không còn; **5/Rủi ro gia tăng gánh nặng nợ vay** tại các quốc gia sau đại dịch trong bối cảnh lãi suất tăng.
- Trong nước, kết thúc quý 1 năm 2022, nền kinh tế ghi nhận nhiều tín hiệu tích cực khi GDP tăng 5,03%, cao hơn so với quý 1 của các năm 2020-2021. Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 7,07% (cùng kỳ 2021 tăng 6,44%), vốn đầu tư FDI vẫn duy trì ở mức khá (vốn đăng ký là 8,9 tỷ USD, giảm 12,1%, vốn giải ngân là 4,42 tỷ USD, tăng 7,8%), kim ngạch XNK đạt 176,35 tỷ USD, tăng 14,4% so cùng kỳ trong đó xuất khẩu tăng 12,9%. Tuy vậy một số chỉ số cũng cho thấy sự ảnh hưởng từ đợt dịch thứ 4 vẫn còn, điển hình như tốc độ tăng của bán lẻ hàng hóa dịch vụ thấp (tăng 4,4% so với mức tăng 5,1% của Q1/2021), giá cả các loại hàng hóa tăng làm cho chỉ số giá tiêu dùng (CPI) quý 1/2022 tăng 1,92% (quý 1/2021 tăng 0,29%). Tăng trưởng GDP của Việt Nam năm 2022 theo phần lớn các dự báo sẽ từ 6,1% - 6,5% với động lực tăng trưởng được kỳ vọng đến từ sự phục hồi của nhu cầu nội địa, sản xuất công nghiệp, hoạt động xuất khẩu và từ gói hỗ trợ kích thích kinh tế. Tuy nhiên những bất ổn từ chiến dịch quân sự của Nga tại Ucraina và rủi ro lạm phát gia tăng đang là những yếu tố khó lường và có thể ảnh hưởng tới tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam.
- Thị trường chứng khoán quý 1 năm 2022 diễn biến ở trạng thái đi ngang và chỉ số VN-Index diễn biến trong vùng từ 1.425 điểm – 1.535 điểm trong đó có các giai đoạn sụt giảm khá mạnh đầu tháng 1 và đầu tháng 3. Đóng cửa phiên 31/3/2022, VN-Index là 1.492,15 điểm, giảm 0,4% so với cuối năm 2021, tuy nhiên chỉ số VN-30, đại diện cho nhóm các cổ phiếu vốn hóa lớn là 1.508,53 điểm, giảm 1,77% so với cuối năm 2021. Chỉ số HNX-Index ghi nhận mức 449,62 điểm, giảm 5,14% và chỉ số Upcom-Index là 117,04 điểm, tăng 3,87%. Thanh khoản trên cả 3 sàn duy trì mức tích cực với giá trị giao dịch bình quân phiên là 31.175 tỷ đồng, tăng 63,9% so với cùng kỳ. Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục chuỗi bán ròng với tổng giá trị 6.560 tỷ đồng trong đó tại sàn

HOSE là 7.274 tỷ đồng. Số lượng tài khoản của nhà đầu tư mở mới tính đến hết 2 tháng đầu năm 2022 là 405.980 tài khoản, lớn hơn tổng lượng tài khoản mở mới trong cả năm 2020 (393.659 tài khoản).

2. Số liệu kế hoạch kinh doanh 2022

- Với quan điểm thị trường chứng khoán trong năm 2022 được dự báo sẽ diễn biến khó lường, có các cơ hội nhưng cũng nhiều thách thức, Ban điều hành xin đề xuất kế hoạch kinh doanh năm 2022 với các chỉ tiêu như sau:

Giả định về thị trường

	2021	2022
VN-Index (điểm)	1.498,28	1.700 – 1.750
GTGD bình quân/phiên (tỷ đồng)	26.589	26.589 – 27.900

Kế hoạch hoạt động kinh doanh 2022

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2021	KH 2022	KH so với TH 2021
I	Tổng doanh thu	2.899,8	3.428,2	118,2%
II	Tổng chi phí	1.146,9	1.402,6	122,3%
III	Lợi nhuận kế toán trước thuế	1.752,9	2.025,6	115,6%

3. Mục tiêu bộ phận

Bộ phận	Mục tiêu 2022
CNTT	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Lựa chọn và xây dựng hệ thống CNTT đảm bảo an toàn, phù hợp với xu hướng phát triển của thị trường; ▪ Xây dựng và tổ chức thực hiện mô hình quản trị hệ thống công nghệ đủ khả năng đáp ứng nhu cầu trước mắt và lâu dài; ▪ Đáp ứng ngay các nhu cầu hạ tầng, công nghệ phục vụ các mảng kinh doanh của Công ty;
Môi giới	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Lấy lại vị thế trong Top 10 CTCK có thị phần môi giới hàng đầu tại HOSE, Top 5 tại HNX; ▪ Nâng cao số lượng, chất lượng của đội ngũ môi giới; Nâng cao năng lực tư vấn đầu tư; Triển khai sản phẩm chứng khoán phái sinh;
Dịch vụ tài chính	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Duy trì sự ổn định của sản phẩm; Đa dạng hóa hình thức cung cấp dịch vụ; Cải tiến sản phẩm theo hướng linh hoạt, thuận tiện với khách hàng nhưng vẫn đảm bảo an toàn cho Công ty; ▪ Kiểm soát rủi ro, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn; Tuân thủ các quy định pháp luật và Điều lệ của Công ty;
Đầu tư	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Tận dụng các cơ hội có được về đầu tư chứng khoán niêm yết; ▪ Tiếp tục tìm kiếm cơ hội đầu tư giá trị phù hợp với khả năng của SHS;
Tư vấn	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Xây dựng lại mô hình tổ chức theo hướng chuyên nghiệp, nâng cao chất lượng tư vấn;

Bộ phận	Mục tiêu 2022
Kinh doanh sản phẩm thu nhập cố định	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Tiếp tục phát triển các sản phẩm phát hành, mở rộng kênh phân phối; ▪ Đa dạng hóa khách hàng; ▪ Tận dụng các cơ hội trading trái phiếu;
Nguồn vốn	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Theo dõi cân đối nguồn vốn đảm bảo an toàn về tính thanh khoản của toàn Công ty; ▪ Triển khai các giải pháp bổ sung nguồn vốn cho hoạt động của Công ty;
Tổ chức quản trị	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Xây dựng mô hình tổ chức hiện đại phù hợp với chiến lược phát triển của công ty; ▪ Xây dựng môi trường làm việc năng động, hiện đại, tiện nghi, phát huy được sự sáng tạo của CBNV; ▪ Đẩy mạnh tuyển dụng, xây dựng các chính sách về nhân sự đảm bảo giữ chân và thu hút được nhân sự chất lượng cao;

4. Giải pháp triển khai

4.1. Hoạt động môi giới và Dịch vụ tài chính

- Đẩy nhanh quá trình triển khai nghiệp vụ chứng khoán phái sinh. Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cần thiết để cung cấp sản phẩm Chứng quyền có bảo đảm (Covered Warrant).
- Phát triển đội ngũ nhân sự chuyên biệt thu hút được khách hàng tổ chức trong và ngoài nước. Đẩy mạnh phát triển khách hàng từ các doanh nghiệp mà Công ty có cung cấp dịch vụ Tư vấn.
- Bên cạnh việc thúc đẩy phát triển các mạng lưới hiện có đặc biệt tại địa bàn Tp.Hồ Chí Minh, mở rộng phát triển thêm khách hàng tại các địa phương khác có tiềm năng.
- Tuyển dụng thêm nhằm tăng cường số lượng nhân viên môi giới đi đôi với việc đánh giá sàng lọc dựa trên hiệu quả thực tế, đào tạo nâng cao chất lượng hoạt động tư vấn khách hàng theo hướng chuyên nghiệp.
- Duy trì sự ổn định của nguồn vốn phục vụ khách hàng, tiếp tục nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ, chuẩn hóa các quy trình quy chế nội bộ, đơn giản hóa thủ tục sản phẩm.
- Tiếp tục nâng cấp hệ thống CNTT để tăng cường tính ổn định của hệ thống giao dịch, bổ sung các tiện ích nâng cao trên phần mềm giao dịch Shpro, SHWeb, Mobile trading. Xem xét phát triển các tính năng, xây dựng các sản phẩm dịch vụ mới phù hợp với nhu cầu của khách hàng nhưng vẫn đảm bảo quản trị rủi ro.

4.2. Hoạt động đầu tư

- Tận dụng các cơ hội trên thị trường niêm yết tập trung vào các cổ phiếu đầu ngành, cơ bản tốt, có mức định giá thấp cho các mục tiêu dài hạn.
- Tìm kiếm cơ hội đầu tư giá trị bằng nghiệp vụ M&A, PE, tham gia làm cổ đông chiến lược, đấu giá các DNNN sẽ IPO hoặc nhà nước thoái vốn. Tập trung đầu tư vào các doanh nghiệp đầu ngành trong các lĩnh vực tiềm năng.
- Tuyển dụng nhân viên mới, tiếp tục nâng cao chất lượng nhân viên hiện có thông qua tăng cường đào tạo nội bộ về các nội dung liên quan đầu tư như phân tích kỹ thuật, thẩm định, định giá bất động sản, kế toán kiểm toán doanh nghiệp, chứng khoán phái sinh....

4.3. Hoat động Tư vấn & Bảo lãnh phát hành

- Đối với mảng Tư vấn Trái phiếu, tiếp tục đa dạng hóa đối tượng khách hàng ở những ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh tiềm năng khác nhau. Mở rộng quan hệ tới nhóm nhà đầu tư là khách hàng tổ chức nước ngoài. Tiếp tục phát triển, mở rộng sản phẩm phát hành, mở rộng kênh phân phối trái phiếu. Phát triển các sản phẩm mới để đáp ứng nhu cầu của các khách hàng đặc biệt là khối nhà đầu tư tổ chức nước ngoài.
- Đẩy mạnh khai thác khách hàng từ công tác cổ phần hóa, thoái vốn, chào bán cổ phần. Khai thác và tận dụng triệt để các mối quan hệ để cung cấp nghiệp vụ tư vấn niêm yết, phát hành, bảo lãnh phát hành đặc biệt từ các DNNN và doanh nghiệp tư nhân nền tảng tốt.
- Tăng cường khai thác các dịch vụ tư vấn chuyên sâu như tái cơ cấu nợ gắn liền với tái cấu trúc doanh nghiệp, tư vấn thu xếp vốn, tư vấn mua lại các khoản thoái vốn đầu tư ngoài ngành...
- Tiếp tục khai thác các dịch vụ tư vấn khác như tổ chức đại hội đồng cổ đông, tư vấn định giá cổ phiếu, tư vấn quan hệ nhà đầu tư... Trong quá trình cung cấp dịch vụ tư vấn cho khách hàng, tìm kiếm các doanh nghiệp có ngành nghề cơ bản ổn định, chiến lược kinh doanh khả thi và dòng tiền bền vững để đề xuất thực hiện các thương vụ M&A.
- Đào tạo và tuyển dụng đội ngũ nhân sự chất lượng đáp ứng các nghiệp vụ yêu cầu cao;
- Tập trung, đẩy mạnh các giải pháp đồng bộ để khai thác khách hàng trên địa bàn Tp.HCM.

4.4. Hoat động Kinh doanh sản phẩm thu nhập cố định

- Duy trì các khách hàng cũ, đồng thời tìm kiếm thêm khách hàng mới là các Tổng Công ty, Ngân hàng về mở tài khoản giao dịch tại SHS.
- Rà soát quy trình nghiệp vụ, cập nhật bổ sung các loại báo cáo, biểu mẫu, bản chào, cơ sở dữ liệu... để đảm bảo tiến độ và chất lượng các tài liệu của bộ phận. Triển khai xây dựng hệ thống phần mềm để ứng dụng vào hoạt động.
- Tiếp tục tăng cường hoạt động đào tạo, đảm bảo đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ, tinh gọn, năng động, bài bản.

4.5. Hoat động quản lý và kinh doanh nguồn vốn

- Xây dựng các phương án trình HĐQT nhằm bổ sung thêm nguồn vốn cho các hoạt động của Công ty. Mở rộng quan hệ tín dụng với nhiều ngân hàng thương mại để đảm bảo quy mô vay vốn.
- Mở rộng việc huy động vốn qua kênh phát hành Trái phiếu doanh nghiệp, trọng tâm phát hành cho các tổ chức tài chính lớn nước ngoài để nâng cao uy tín của SHS trên thị trường.
- Tiếp tục đẩy mạnh huy động vốn từ các nguồn khác nhau, thường xuyên cải tiến sản phẩm, cải tiến các thủ tục giấy tờ, tiện ích... của sản phẩm cho phù hợp với tình hình thị trường, tối đa hoá lợi ích của SHS và khách hàng nhưng vẫn đảm bảo tuân thủ các quy định, chính sách.
- Thực hiện các biện pháp để tăng hiệu quả sử dụng vốn, đảm bảo sự phù hợp về cơ cấu vốn, luôn đảm bảo an toàn về thanh khoản của toàn Công ty.
- Nghiên cứu xây dựng các sản phẩm mới để cung cấp cho nhà đầu tư phù hợp với quy định của pháp luật, các quy định của UBCKNN và Điều lệ Công ty.

4.6. Các hoạt động khác

- Tiếp tục nâng cấp hệ thống CNTT để đáp ứng được với các yêu cầu mới. Triển khai hệ thống công nghệ phục vụ chứng khoán phái sinh và chứng quyền có đảm bảo (Covered Warrant).

- Chính sửa, cải tiến để gia tăng thêm các tiện ích trên nền các ứng dụng sẵn có theo hướng dễ tiếp cận và sử dụng, tiện lợi, nhiều tính năng. Nâng cấp các tính năng mới cho sản phẩm Mobile Trading nhằm mục tiêu nâng cao tỷ trọng giao dịch môi giới qua sản phẩm này.
- Xây dựng mới mô hình tổ chức công ty theo hướng hiện đại, tinh gọn, hiệu quả, chuyên nghiệp phù hợp với chiến lược phát triển và tương xứng với vị thế của Công ty. Nâng cao năng lực quản trị điều hành của Công ty thông qua việc xây dựng và triển khai hệ thống BSC – KPI (Thẻ điểm cân bằng – Các chỉ tiêu hiệu suất công việc) trong công tác Quản trị chiến lược và Quản trị hiệu suất, thực hiện kế hoạch của công ty cũng như tới từng Khối/Phòng/Ban đơn vị và cá nhân nhằm tạo tiền đề cho sự phát triển bền vững của công ty trong các giai đoạn tiếp theo.
- Tiếp tục tăng cường công tác tuyển dụng để phục vụ cho nhu cầu phát triển của công ty gồm cả nhân sự lãnh đạo cấp trung và cao cấp để nâng cao hiệu quả hoạt động.
- Nâng cao trình độ kiến thức, kỹ năng làm việc cho nhân viên và kỹ năng quản lý dành cho lãnh đạo cấp trung thông qua hình thức đào tạo nội bộ, đào tạo thuê ngoài.
- Đẩy mạnh cả chất và lượng của hoạt động phân tích nhằm phục vụ cả nhu cầu nội bộ và khách hàng của Công ty.
- Chuẩn hóa hình ảnh nhận diện thương hiệu SHS.
- Tăng cường công tác quản trị rủi ro, đáp ứng các yêu cầu của công tác quản trị cũng như các quy định của UBCKNN.
- Kiểm soát thường xuyên để đảm bảo các cam kết, thỏa thuận, hợp đồng, văn bản của Công ty được soạn thảo, ban hành, ký kết đúng pháp luật. Thực hiện tốt hoạt động báo cáo, công bố thông tin đúng theo các quy định.

Trên đây là Báo cáo Tổng kết hoạt động 2021 và Kế hoạch kinh doanh năm 2022 của Công ty cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội, kính trình Đại Hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng !

Hà Nội, ngày 4 tháng 4 năm 2022

CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN - HÀ NỘI



VŨ ĐỨC TIẾN

PHỤ LỤC

CHI TIẾT SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ
CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI
(Phụ lục kèm theo Tờ trình số 10-2022/TTr-ĐHDCĐ ngày 05/04/2022)



STT

Nội dung

Kiến nghị sửa đổi, bổ sung

Lý do/Căn cứ

Điều 1. Giải thích thuật ngữ

Điều 1. Giải thích thuật ngữ
(Bổ sung; đánh số lại điều khoản)
u) **Chứng quyền có bảo đảm** (*Covered warrant* – viết tắt là CW) là loại chứng khoán có tài sản bảo đảm do công ty chứng khoán phát hành cho phép người sở hữu được quyền mua (chứng quyền mua) hoặc được quyền bán (chứng quyền bán) chứng khoán cơ sở với tổ chức phát hành chứng quyền có bảo đảm đó theo mức giá đã được xác định trước, tại một thời điểm hoặc trước một thời điểm đã được ấn định hoặc nhận khoán tiền chênh lệch giữa giá thực hiện và giá chứng khoán cơ sở tại thời điểm thực hiện;
v) **“Tỷ lệ sở hữu nước ngoài”** là tổng tỷ lệ sở hữu cổ phần, phần vốn góp tính trên vốn điều lệ của tất cả nhà đầu tư nước ngoài và tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ trong một công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán hoặc quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán;

Khoản 6 Điều 4 Luật Chứng khoán 2019

K 38 Điều 3 NGHị định 155-2020/NĐ-CP

<p>Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động</p> <p>2. Ngoài các nghiệp vụ, dịch vụ kinh doanh chứng khoán quy định tại khoản 1 Điều này, Công ty được tham gia các hoạt động sau đây nếu được pháp luật và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cho phép:</p> <p>a) Kinh doanh chứng khoán phái sinh, gồm:</p>	<p>Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động</p> <p>2. Ngoài các nghiệp vụ, dịch vụ kinh doanh chứng khoán quy định tại khoản 1 Điều này, Công ty được tham gia các hoạt động sau đây nếu được pháp luật và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cho phép:</p> <p>a) Cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán;</p> <p>b) Chào bán Sản phẩm tài chính (bao gồm chào bán chứng quyền có bảo đảm và các sản phẩm tài chính khác theo quy định Pháp luật).</p> <p>c) Kinh doanh chứng khoán phái sinh, gồm:</p>	<p>Bổ sung hoạt động kinh doanh theo Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán (<i>Khoản 4 Điều 151</i>) - Chào bán Sản phẩm tài chính (<i>Khoản 2 Điều 202</i>)
<p>Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động</p> <p>- Người sở hữu chứng quyền thực hiện nghĩa vụ và quyền lợi theo quy định pháp luật có liên quan, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Quyền được thanh toán bằng tiền hoặc chuyển giao chứng khoán cơ sở theo điều kiện và phương thức thanh toán do Công ty quy định trong bán cáo bạch của từng đợt phát hành và theo quy định pháp luật có liên quan; 	<p>Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động</p> <p>(Bổ sung vào điểm d, khoản 2 Điều 5 nội dung về quyền của Người sở hữu chứng quyền)</p> <p>- Người sở hữu chứng quyền thực hiện nghĩa vụ và quyền lợi theo quy định pháp luật có liên quan, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Quyền được thanh toán bằng tiền hoặc chuyển giao chứng khoán cơ sở theo điều kiện và phương thức thanh toán; <i>quyền và nghĩa vụ khác</i> do Công ty quy định trong bán cáo bạch của từng đợt phát hành và theo quy định pháp luật có liên quan; • Quyền mua (chứng quyền mua) hoặc được quyền bán (chứng quyền bán) chứng khoán cơ sở với Công ty theo mức giá đã được xác định trước, tại một thời điểm hoặc trước một thời điểm đã được ấn định hoặc nhận khoản tiền chênh lệch giữa giá thực hiện và giá chứng khoán cơ sở tại thời điểm thực hiện theo nội dung của chứng quyền 	<p>Điều 4 Luật Chứng khoán; Thông tư 107-2016/TT-BTC hướng dẫn chào bán giao dịch CQCĐB</p>

<p>Điều 7. Quyền hạn và nghĩa vụ của Công ty</p> <p>3. Các quy định hạn chế</p> <p>c) Công ty <u>không được cho vay dưới bất kỳ hình thức nào. không được cung cấp tài chính hoặc bảo lãnh tài chính đối với Chủ sở hữu, cổ đông lớn, thành viên Ban Kiểm soát, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, các chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị công ty bổ nhiệm và người hoặc tổ chức có liên quan của những đối tượng nêu trên.</u></p>	<p>Điều 7. Quyền hạn và nghĩa vụ của Công ty</p> <p>3. Các quy định hạn chế</p> <p>c) Công ty <u>không được cho vay dưới bất kỳ hình thức nào đối với Chủ sở hữu, cổ đông lớn, thành viên Ban Kiểm soát, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, các chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị công ty bổ nhiệm và người hoặc tổ chức có liên quan của những đối tượng nêu trên.</u></p>	<p>Khoản 3 Điều 27 Thông tư 121/2020/TT-BTC : “Công ty chứng khoán không được cho vay dưới bất kỳ hình thức nào đối với Chủ sở hữu, cổ đông lớn, thành viên Ban Kiểm soát, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban Giám đốc, kế toán trưởng, các chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị công ty chứng khoán bổ nhiệm và người có liên quan của những đối tượng nêu trên.”</p>
---	---	---

	<p>Điều 8: Vốn Điều lệ</p> <p>1. Vốn Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội được quy định chi tiết trong Phụ lục 01 kèm theo Điều lệ này. Phụ lục 01 là một phần không thể tách rời của Điều lệ này</p> <p>...</p> <p>5.</p>	<p>Điều 8: Vốn Điều lệ và Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty</p> <p>1. Vốn Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội được quy định chi tiết trong Phụ lục kèm theo Điều lệ này. Phụ lục là một phần không thể tách rời của Điều lệ này.</p> <p>2.</p> <p>...</p> <p>5.</p> <p><u>Bổ sung khoản 6:</u></p> <p>6. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty</p> <p>a. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 49% vốn Điều lệ của Công ty;</p> <p>Công ty báo cáo UBCKNN và công bố thông tin về Tỷ lệ sở hữu nước ngoài trên Trang Thông tin điện tử của Công ty và theo quy định pháp luật.”</p>	<p>Định chính lại tên Phụ lục được dẫn chiếu</p> <p>Theo ủy quyền của ĐHĐCĐ đối với việc xác nhận tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Điều lệ và sửa đổi Điều lệ, HĐQT đã tiến hành điều chỉnh tên của Điều 8, bổ sung Khoản 6 quy định về Tỷ lệ SHNN tại Công ty vào Điều 8 của Điều lệ SHS và ban hành Điều lệ mới có hiệu lực từ ngày 01/03/2022 và HĐQT báo cáo tại ĐHĐCĐ phiên họp thường niên 2022 để Cổ đông được biết và thông qua</p>
--	---	---	--

<p>Điều 24. Đại hội đồng cổ đông</p> <p>5. ĐHĐCĐ thảo luận và thông qua những vấn đề sau đây:</p> <p>g) Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;</p> <p>r) Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và các quy định pháp luật liên quan;</p> <p>m) Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;</p>	<p>Điều 24. Đại hội đồng cổ đông</p> <p>5. ĐHĐCĐ thảo luận và thông qua những vấn đề sau đây:</p> <p><u>(Bổ điểm q, r, m)</u></p>	<p>Nội dung tại điểm 1, r đã được tổng hợp tại Điều 68 Điều lệ và đã được nêu tại điểm s khoản 5 Điều 24</p>
<p>Điều 26. Ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông</p> <p>5. Người được ủy quyền phải xuất trình văn bản ủy quyền dự họp trước khi vào phòng họp. Văn bản ủy quyền dự họp phải lập theo mẫu của Công ty và phải có chữ ký theo quy định sau đây: ...</p>	<p>Điều 26. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Bổ khoản 5</p>	<p>Nội dung tại điểm m trùng nội dung điểm n cùng khoản 5 Điều 24</p>
<p>Điều 28. Triệu tập họp, Chương trình họp và Thông báo mời họp Đại hội đồng Cổ đông</p> <p>8. Thông báo mời họp Đại hội đồng Cổ đông phải có tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp; tên, địa chỉ liên lạc của cổ đông, thời gian, địa điểm họp và những yêu cầu khác đối với người dự họp. bao gồm Thông báo mời họp phải gửi kèm các tài liệu nêu tại Khoản 8 Điều này.</p>	<p>Điều 28. Triệu tập họp, Chương trình họp và Thông báo mời họp Đại hội đồng Cổ đông</p> <p>8. Thông báo mời họp Đại hội đồng Cổ đông phải có tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp; tên, địa chỉ liên lạc của cổ đông, thời gian, địa điểm họp và những yêu cầu khác đối với người dự họp. bao gồm Thông báo mời họp phải gửi kèm các tài liệu nêu tại Khoản 9 Điều này.</p>	<p>Việc Quy định chi tiết về chữ ký trên văn bản ủy quyền được quy định chi tiết tại Quy chế họp ĐHĐCĐ, nên bỏ nội dung này tại Điều lệ</p>
		<p>Lỗi trích dẫn</p>

	<p>Điều 28. Triệu tập họp, Chương trình họp và Thông báo mời họp Đại hội đồng Cổ đông</p> <p>13. Đối với các Cổ đông đã thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, Thông báo mời họp Đại hội đồng Cổ đông có thể được gửi đến tổ chức lưu ký, đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của SGDCK/TTGDCK, trên trang Thông tin điện tử của Công ty.</p>	<p>Điều 28. Triệu tập họp, Chương trình họp và Thông báo mời họp Đại hội đồng Cổ đông</p> <p>13. Việc gửi tài liệu họp kèm theo thông báo mời họp có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty. Trường hợp này, thông báo mời họp phải ghi rõ nơi, cách thức tải tài liệu.</p>	<p>Sửa theo khoản 4 Điều 143 Luật doanh nghiệp</p>
	<p>Điều 31. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông được thông qua</p> <p>2. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số Cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:</p> <p>3. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số Cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>Điều 31. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông được thông qua</p> <p>2. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số Cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:</p> <p>3. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số Cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>Sửa đổi theo khoản 5 Điều 7 Luật sửa đổi Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đầu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự 2022</p>
	<p>Điều 33. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>5. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang Thông tin điện tử của Công ty theo các quy định pháp luật về công bố thông tin, gửi đến tất cả cổ đông trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp; việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty.</p>	<p>Điều 33. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>5. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang Thông tin điện tử của Công ty theo các quy định pháp luật về công bố thông tin, gửi đến tất cả cổ đông trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp; việc gửi biên bản họp Đại hội đồng cổ đông có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty và/hoặc đăng báo tùy theo điều kiện của Công ty.</p>	<p>Phù hợp hơn với thực tế triển khai</p>

	<p>Điều 36. Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng Quản trị</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. 2. 3. Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người. Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị cụ thể do Đại hội đồng Cổ đông Công ty quyết định. 4. 5. Cơ cấu Hội đồng Quản trị phải đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên có kiến thức và kinh nghiệm về pháp luật, tài chính và chứng khoán, đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị, đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên kiêm nhiệm điều hành và các thành viên không điều hành. 6. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải đảm bảo tương ứng với số lượng thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật: <ol style="list-style-type: none"> a) Có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên; b) Có tối thiểu 02 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên; c) Có tối thiểu 03 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên. 7. 8. 	<p>Điều 36. Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng Quản trị</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. 2. 3. Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị là năm (05) người. 4. 5. Cơ cấu Hội đồng Quản trị phải đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên có kiến thức và kinh nghiệm về pháp luật, tài chính và chứng khoán, đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị, đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên kiêm nhiệm điều hành và các thành viên không điều hành, <u>số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập để bảo đảm tính độc lập của Hội đồng quản trị.</u> 6. Có tối thiểu 01 Thành viên độc lập. (bỏ điểm b, c) 7. 8. 	<p>Bổ sung, điều chỉnh theo quy định tại Điều 154. Luật Doanh nghiệp, “Điều lệ công ty quy định cụ thể số lượng thành viên Hội đồng quản trị”</p> <p>Phù hợp hơn với cơ cấu trong HDQT của SHS và Điều 41 Luật Chứng khoán</p>
--	--	---	--



<p>Điều 37. Quyền hạn và nghĩa vụ của HĐQT</p> <p>2. Quyền hạn và nghĩa vụ của HĐQT do luật pháp, Điều lệ, các quy chế nội bộ của Công ty và quyết định của Đại hội đồng Cổ đông quy định. Cụ thể, HĐQT có những quyền hạn và nhiệm vụ sau:</p> <p>w) Thông qua các hợp đồng, giao dịch của Công ty theo quy định tại Khoản 3 Điều 68 Điều lệ này;</p>	<p>Bổ điểm này</p>	<p>Lỗi dẫn chiếu, trùng</p>
<p>Điều 41. Thành viên HĐQT độc lập, không điều hành</p> <p>2. Thành viên HĐQT độc lập, không điều hành là thành viên không có quyền lợi sơ hữu trực tiếp hoặc gián tiếp đối với Công ty; không là người quản lý, nhân viên hoặc các bên liên quan của Công ty</p>	<p>Điều 41. Thành viên HĐQT độc lập, không điều hành</p> <p>Bổ khoản 2</p>	<p>Thành viên HĐQT độc lập, Thành viên HĐQT không điều hành là hai loại thành viên khác nhau. Ngoài ra, Thành viên HĐQT độc lập đã được quy định chi tiết về các điều kiện tiêu chuẩn tại khoản 3 điều này.</p>
<p>Điều 43. Biên bản họp Hội đồng Quản trị:</p> <p>5. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e, g, h và i khoản 2 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật này, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.</p>	<p>Điều 43. Biên bản họp Hội đồng Quản trị:</p> <p>5. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e, g, h và i khoản 2 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật này, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.</p>	<p>Sửa đổi theo khoản 6 Điều 7 Luật sửa đổi Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đầu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự 2022</p>
<p>Điều 57. Thành phần Ban Kiểm soát</p> <p>1.</p> <p>2. Ban Kiểm soát có số thành viên ít nhất là 03 (ba) và nhiều nhất là 05 (năm) thành viên, số lượng cụ thể do Đại hội đồng Cổ đông quyết định.</p>	<p>Điều 57. Thành phần Ban Kiểm soát</p> <p>1.</p> <p>2. Ban Kiểm soát có số thành viên là 03 (ba).</p>	<p>Theo Điều 65 Luật Doanh nghiệp</p>